

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ Y TẾ

Số: 90/QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành kế hoạch cải cách hành chính
của Sở Y tế Khánh Hòa giai đoạn (2016 - 2020)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 14/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 3777/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 5384/QĐ-BYT, ngày 17/12/2015 của Bộ Y tế Ban hành kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Y tế giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Y tế Khánh Hòa giai đoạn năm 2016 - 2020.

Điều 2. Lãnh đạo các phòng thuộc và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế căn cứ kế hoạch cải cách hành chính của Sở Y tế Khánh Hòa giai đoạn năm 2016 – 2020, theo chức năng và nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *[Signature]*

Noi nhận:

- Nhu điều 4;
- Lãnh đạo Sở;
- Website SYT.KH;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính ngành y tế giai đoạn (2016 -2020)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-SYT
ngày 25/01/2016 của Giám đốc Sở Y tế Khánh Hòa)

Căn cứ Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 14/12/2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020.

Căn cứ Quyết định số 3777/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Quyết định số 5384/QĐ-BYT, ngày 17/12/2015 của Bộ Y tế Ban hành kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Y tế giai đoạn 2016 - 2020.

Sở Y tế Khánh Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) của ngành Y tế giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1.1 Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước 2011 – 2020 của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; tiếp tục bám sát mục tiêu chung và trọng tâm CCHC đã đề ra tại Chương trình CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020 nhằm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của ngành với các nội dung trọng tâm:

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, tập trung đúng mức để tạo chuyển biến mạnh mẽ đối với công tác CCHC.

- Cải cách thủ tục hành chính (TTHC), Quy trình chuyên môn; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBYT); Nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý kinh tế y tế; Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công, đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

1.2 Mục tiêu cụ thể

1. Phổ biến sâu rộng đến toàn bộ CBYT của ngành nội dung các văn bản quy phạm pháp luật (VB.QPPL) và tuyên truyền giáo dục CBYT “Sống và làm việc theo pháp luật”; Triển khai, thực hiện các VB.QPPL về chuyên môn và tham gia góp ý với các cấp có thẩm quyền hoàn thiện về thể chế để phù hợp và thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

2. Giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết TTHC trên cơ sở đơn giản hóa, chuẩn hóa và thống nhất hóa về hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành

chính, phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục cho cơ sở, hoàn thiện cơ sở dữ liệu TTHC ngay trong năm 2016. Tỷ lệ cá nhân, tổ chức hài lòng về TTHC của ngành vào năm 2020 đạt trên 80%,

Căn cứ các VB.QPPL chuyên môn và cập nhật kiến thức phát triển khoa học, kỹ thuật mới,... để xây dựng chuẩn hóa và thống nhất hóa về quy trình, kỹ thuật chuyên môn trên các lĩnh vực của ngành nhằm quản lý hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công, đáp ứng nhu cầu thực tế, phát triển xã hội và hội nhập quốc tế về y tế. Phấn đấu đáp ứng sự hài lòng và niềm tin của người dân về chất lượng dịch vụ y tế vào năm 2020 đạt trên 90%.

3. Triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh gắn với đẩy mạnh tin học hóa, trực tuyến hóa giao dịch TTHC, thực hiện minh bạch hóa toàn bộ thông tin liên quan đến cơ chế, chính sách, đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên công, trang thông tin điện tử của ngành; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của ngành đạt trên 80% vào năm 2020. Phấn đấu đến năm 2020 toàn bộ Bộ TTHC của ngành được giải quyết trực tuyến 3, triển khai thực hiện 1/4 Bộ TTHC giải quyết trực tuyến 4.

4. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho CBYT; Tạo môi trường làm việc tốt; Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án: “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. Hàng năm, tiến hành khảo sát sự lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ dịch vụ công tại các đơn vị trực thuộc và đặc biệt tại các bệnh viện.

5. Tham mưu UBND tỉnh và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh hoạt động theo cơ chế tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn, hạch toán như doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2020 có ít nhất 02 đơn vị tự chủ hoàn toàn; Tham mưu UBND tỉnh và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, Doanh nghiệp đầu tư Xã hội hóa trong lĩnh vực sự nghiệp y tế, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh.

6. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các lĩnh vực của ngành. Phấn đấu vào năm 2017 tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc đầu tư đồng bộ hệ thống phần mềm tự động kết xuất. Phấn đấu đến năm 2020 ngành hoàn thành đồng bộ hệ thống HIS của ngành nhằm đáp ứng được nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

II. NHIỆM VỤ

2.1 Cải cách thể chế

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng của UBND tỉnh Khánh Hòa,

b) Phổ biến sâu rộng đến toàn bộ CBYT của ngành nội dung các văn bản quy phạm pháp luật (VB.QPPL) và tuyên truyền giáo dục CBYT “Sống và làm việc theo pháp luật”; Triển khai, thực hiện các VB.QPPL về chuyên môn và tham gia góp ý với các cấp có thẩm quyền hoàn thiện về thể chế để phù hợp và thúc đẩy

sự phát triển của xã hội.

c) Minh bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách bộ TTHC của ngành, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước khi có nhu cầu; Minh bạch các Quy trình, Kỹ thuật chuyên môn, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng về thông tin y tế của người dân và hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời khi người bệnh có nhu cầu sử dụng dịch vụ y tế.

2.2 Cải cách thủ tục hành chính

a) Triển khai thực hiện về TTHC quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành; Cập nhật toàn bộ TTHC chuẩn hóa vào cơ sở dữ liệu TTHC; phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông cập nhật tất cả TTHC vào phần mềm một cửa, Website của Sở Y tế. Đa dạng hóa hình thức, phương thức công khai TTHC.

b) Rà soát, kiểm soát TTHC theo các văn bản QPPL hiện hành và công bố công khai minh bạch; Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các biện pháp hỗ trợ thực hiện TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; Thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học, giải quyết tốt các TTHC trực tuyến 3.

c) Rà soát các VB.QPPL hướng dẫn, quy định chuyên môn và cập nhật kiến thức phát triển khoa học, kỹ thuật mới,... để xây dựng chuẩn hóa Quy trình chuyên môn và thống nhất hóa về quy trình, kỹ thuật chuyên môn trên các lĩnh vực của ngành nhằm quản lý hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công, đáp ứng nhu cầu thực tế, phát triển xã hội và hội nhập quốc tế về y tế:

- Đối với các đơn vị điều trị tiếp tục triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế năm 2013, cải tiến, nâng cao chất lượng của các dịch vụ y tế và chất lượng bệnh viện; rà soát Danh mục dịch vụ y tế có thể cung cấp đảm bảo an toàn cho người bệnh và an toàn cho nhân viên y tế tại đơn vị.

- Đối với các đơn vị chuyên môn còn lại của ngành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hệ thống quản lý nội bộ hành chính đơn vị, tập trung đổi mới các lĩnh vực: quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quản lý tài chính ngân sách; tổ chức biên chế; thanh tra; tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị,... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng cao.

2.3 Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

a) Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông cập nhật Bộ TTHC của ngành y tế trong 6 tháng đầu năm 2016.

b) Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử của Sở Y tế. Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn trên Phần mềm một cửa điện tử của Sở Y tế. Thực hiện trực tuyến hóa biểu

mẫu, tờ khai các thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 từ năm 2016.

c) Xây dựng quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông với toàn bộ TTHC theo quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh, phục vụ cho việc triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông trực tuyến.

d) Hàng năm tổ chức 02 lần rà soát, cập nhật, bổ sung để hoàn thiện Bộ Danh mục TTHC; thực hiện trực tuyến ở mức độ 3, 4 và triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến.

đ) Triển khai thực hiện dự án mở rộng “Triển khai cơ chế một cửa Asean và cơ chế hải quan một cửa quốc gia của Bộ Y tế”, khi Bộ Y tế hướng dẫn.

2.4 Cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số: 51/2015/TTLT-BNV-BYT, ngày 11/12/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc, phân định cụ thể chức năng, phạm vi quản lý, hợp lý hóa cơ cấu bên trong của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở theo yêu cầu CCHC nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lắp và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành; Quy chế hóa các mối quan hệ phối hợp công tác, quản lý liên ngành, lĩnh vực.

c) Triển khai thực hiện cải cách hệ thống tổ chức quản lý ngành y tế, nhằm đảm bảo sự chỉ đạo kịp thời, thông suốt, chủ động và hiệu quả với các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ngành.

d) Triển khai thực hiện tinh giản biên chế gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và cải cách tài chính công theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Áp dụng đổi mới phương thức quản lý hệ thống tổ chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng gọn nhẹ, tăng cường thực hiện phân cấp hợp lý, phân định rõ thẩm quyền trách nhiệm phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.5 Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Áp dụng đổi mới phương thức tuyển dụng đúng chế độ thi tuyển, thi nâng ngạch theo quy định; Bố trí, sử dụng, quản lý CBVCCC y tế phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường; Xây dựng đội ngũ CBYT đủ về số lượng, có đủ trình độ và năng lực đảm bảo cho thực thi công vụ.

b) Áp dụng thực hiện Đề án, triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm do UBND tỉnh triển khai. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về đánh giá CBYT trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của

CBVCCC y tế; Thực hiện Quy tắc ứng xử của CBVCCC y tế và Đề án “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; Xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy rõ quyền hạn, trách nhiệm và có chế tài nghiêm đối với CB,VC,CC y tế vi phạm pháp luật, đạo đức, kỷ luật của ngành.

d) Áp dụng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế với cơ cấu phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo liên tục đổi với CBCCVC y tế; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng theo chức danh, vị trí việc làm; hoàn thiện chế độ khuyến khích tự đào tạo nâng cao trình độ, năng lực nhằm đảm bảo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu hội nhập quốc tế.

đ) Thực hiện các chính sách về điều kiện làm việc khó khăn, nguy hiểm, độc hại, chế độ đãi ngộ thoả đáng; khen thưởng kịp thời, động viên khuyến khích, tạo môi trường làm việc tốt và luôn quan tâm chăm lo đời sống cho CBCCVC y tế.

2.6 Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm công tác Quản lý tài chính công, tài sản công tại cơ quan Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Triển khai thực hiện quyết định của UBND tỉnh về cơ chế khoán chi và triển khai thực hiện cơ chế tính đúng, tính đủ chi phí trong giá thu viện phí theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, làm cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp y tế tiến tới tự chủ hoàn toàn tài chính và tự chịu trách nhiệm.

c) Triển khai thực hiện xã hội hoá trong các hoạt động cung cấp dịch vụ y tế công cho các tổ chức xã hội, doanh nghiệp đảm nhận theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

d) Triển khai thực hiện chuẩn hoá chất lượng dịch vụ y tế công dựa trên các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá; kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

đ) Triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh cho đầu tư công; tăng tiết kiệm chi hành chính.

e) Triển khai thực hiện đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí Nhà nước và cơ chế xây dựng triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, nghiên cứu đề tài,... theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo hướng lấy mục tiêu và hiệu quả ứng dụng làm tiêu chuẩn áp dụng cơ chế.

2.7 Hiện đại hóa hành chính

a) Triển khai thực hiện các Dự án của UBND tỉnh: Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử trong năm 2016; Dự án hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.

b) Rà soát hiện trạng và nhu cầu, lập và triển khai kế hoạch xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, trực thuộc; Triển khai thực hiện hệ thống tiêu chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật; triển khai số hóa cơ sở dữ liệu và dữ liệu quản lý của ngành; thực hiện tích hợp và liên thông cơ sở dữ liệu để quản lý Nhà nước trên mọi vấn đề và giải quyết TTHC theo quy chế do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

c) Ứng dụng CNTT xử lý quy trình công việc trong nội bộ, trong giao dịch với các cơ quan hành chính khác, trong giao dịch với người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

d) Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng: Theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hướng tới áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp y tế công; Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng: Theo tiêu chí quản lý chất lượng dịch vụ y tế cho các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế công.

e) Tiếp tục triển khai áp dụng cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; triển khai thực hiện chương trình hoá công tác, quy chế hoá công vụ trong chỉ đạo, điều hành, quản lý của lãnh đạo Sở Y tế, lãnh đạo các phòng thuộc và cơ quan, đơn vị trực thuộc.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quán triệt lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của đơn vị, của ngành; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và các cấp trong việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện CCHC tại đơn vị.

2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ tại các đơn vị của ngành.

3. Tiếp tục triển khai, thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ 6 nội dung trong CCHC: Cải cách thể chế; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách, đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước.

5. Triển khai CCHC trong khám, chữa bệnh: nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị; quyết tâm xóa bỏ tình trạng cán bộ thờ ơ, vô trách nhiệm, dùn đẩy trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh.

6. Cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Tăng cường công tác phòng ngừa các tai biến, sai sót trong chuyên môn,

nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Thuốc và Điều trị của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường kiểm tra việc kê đơn, bình bệnh án, bình đơn thuốc, tuân thủ đúng hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, quy trình kỹ thuật, quy trình chăm sóc người bệnh; Đề xuất các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực cung cấp dịch vụ công về lĩnh vực y tế.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về lợi ích của việc thực hiện giá dịch vụ y tế mới, cơ cấu giá dịch vụ y tế mới để người dân hiểu, đồng thuận; Triển khai tập huấn, giáo dục cán bộ, viên chức có liên quan về bảng giá để áp dụng cho người bệnh và vận động “Người Việt nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

8. Đánh giá tác động các thủ tục hành chính phát hiện những bất cập trong quy định về thủ tục hành chính, đảm bảo chỉ duy trì những thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

9. Tiếp tục triển khai Hệ thống tin học hóa ngành Y tế, khai thác thông báo văn bản mới các thông tin về ngành trên Website Sở Y tế để giảm công tác in ấn, photo các văn bản; triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và khuyến khích triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Sở và các cơ quan, đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp y tế công.

10. Thường xuyên kiểm tra các cơ quan, đơn vị phát hiện kịp thời những thiếu sót và yêu cầu khắc phục trong công tác CCHC; tiếp tục triển khai công tác kiểm tra việc thực hiện “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Quy chế dân chủ trong các bệnh viện công lập”, “Quy tắc ứng xử” của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1 Các lãnh đạo phòng thuộc Sở

- Có trách nhiệm đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về hoạt động chuyên môn của phòng, hàng năm gửi Văn phòng Sở (*trước ngày 06/11*) tổng hợp, xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm của ngành. Đồng thời, căn cứ kế hoạch CCHC hàng năm của ngành và xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của phòng.

- Phối hợp và hỗ trợ Văn phòng Sở trong công tác tham mưu về lĩnh vực phòng phụ trách để triển khai nhiệm vụ CCHC hàng năm của ngành.

- Báo cáo định kỳ (*trước ngày 01/3, 01/6, 01/9, 10/11*) và đột xuất gửi Văn phòng Sở việc thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm của phòng.

- Chủ động đề xuất Giám đốc Sở Y tế, Ban chỉ đạo CCHC ngành y tế về những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm CCHC có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng.

a) Phòng Nghiệp vụ y chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung:

2.1, 2.2 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung về nghiệp vụ y.

b) Phòng Nghiệp vụ được chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung: 2.1, 2.2 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung về nghiệp vụ được.

c) Phòng Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung: 2.1, 2.4, 2.5 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung về hoạt động tổ chức cán bộ.

d) Thanh tra Sở chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung: 2.1 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung về công tác thanh tra

d) Phòng Kế hoạch – Tài chính chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung: 2.1, 2.6 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung về nghiệp vụ

e) **Văn phòng Sở - Phòng thường trực Ban chỉ đạo CCHC của ngành y tế trách nhiệm:**

- Tham mưu Giám đốc Sở Y tế đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định, đề xuất giải quyết các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Tham mưu phân công, phối hợp thực hiện công tác CCHC của ngành;

- Tham mưu cụ thể hóa các giải pháp bảo đảm hiệu quả thực hiện công tác CCHC; Hàng năm, triển khai thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp, chất lượng các dịch vụ y tế tại các đơn vị trực thuộc; tham mưu, giúp Giám đốc trong việc xác định chỉ số, xếp hạng kết quả CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Sử dụng kết quả CCHC để đánh giá, bình xét thi đua hàng năm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

- Phối hợp với các phòng thuộc và cơ quan, đơn vị trực thuộc liên quan tham mưu Giám đốc trong việc triển khai thực hiện CCHC, TTHC và mô hình “Một cửa, một cửa liên thông hiện đại” của ngành y tế;

- Tham mưu Giám đốc Sở Y tế trong việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng: Theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hướng tới áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp y tế công; Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng: Theo tiêu chí quản lý chất lượng dịch vụ y tế cho các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế công.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung: 2.1, 2.2, 2.3 và 2.7 của kế hoạch này; quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện các nội dung trên.

4.2 Các cơ quan, đơn vị trực thuộc

a) Nâng cao trách nhiệm và vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực

thuộc Sở trong triển khai thực hiện CCHC, là nhiệm vụ trọng tâm chính trị của cơ quan, đơn vị; Tăng cường nâng cao năng lực và kỹ năng tham mưu của các thành viên trong Ban chỉ đạo CCHC của đơn vị về việc đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, hoạt động chuyên môn của đơn vị hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và đặc biệt là sự hài lòng của người bệnh, người nhà người bệnh.

b) Căn cứ nội dung Kế hoạch CCHC ngành y tế giai đoạn năm 2016 – 2020, Kế hoạch CCHC hàng năm của ngành. Đồng thời, đánh giá tình hình thực tiễn để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của đơn vị, lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch, gửi về Sở Y tế (*trước ngày 06/11*) tổng hợp, giám sát, kiểm tra việc thực hiện CCHC của đơn vị. Đồng thời, tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn tại đơn vị và tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng thông tin (*trước ngày 01/3, 01/6, 01/9, 10/11*) và đột xuất gửi về Sở Y tế việc thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm của đơn vị.

c) Nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản và ban hành văn bản đúng quy định.

d) Tăng cường phổ biến, tuyên truyền cho toàn bộ CBCCVC của đơn vị nội dung CCHC, đặc biệt nội dung trọng điểm cải cách TTHC, thủ tục trực tuyến mức độ 3 và giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy trình chuẩn trong hoạt động chuyên môn.

d) Xây dựng Bảng tiêu chí cụ thể để khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ và cung cấp dịch vụ y tế công, dịch vụ sự nghiệp y tế công của cơ quan, đơn vị.

4.3 Trung tâm Truyền thông và Giáo dục sức khoẻ

Căn cứ Kế hoạch truyền thông, tuyên truyền công tác CCHC của Trung ương, Bộ Y tế, tỉnh và ngành y tế Khánh Hoà. Để xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC của ngành, cần cụ thể: Mục tiêu, đối tượng, nội dung và hình thức tuyên truyền, đảm bảo tính khả thi và đạt hiệu quả cao.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện và kết quả triển khai thực hiện CCHC là căn cứ bình xét thi đua cả năm cá nhân thủ trưởng và chấm điểm thi đua của cơ quan, đơn vị./.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh